

**BAN CHỈ ĐẠO PHÒNG
CHỐNG DỊCH COVID-19
THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Thành phố Hồ Chí Minh, ngày 06 tháng 4 năm 2020

Số: 1203/QĐ-BCĐ

QUYẾT ĐỊNH

**Về ban hành Bộ chỉ số đánh giá tính rủi ro lây nhiễm virus Corona
tại doanh nghiệp trên địa bàn Thành phố Hồ Chí Minh**

TRƯỞNG BAN CHỈ ĐẠO PHÒNG, CHỐNG DỊCH COVID-19 THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19 tháng 6 năm 2015;
Căn cứ Luật Phòng, chống bệnh truyền nhiễm ngày 21 tháng 7 năm 2007;
Căn cứ Quyết định số 447/QĐ-TTg ngày 01 tháng 4 năm 2020 của Thủ
tướng Chính phủ về việc công bố dịch COVID-19;

Căn cứ Chi thị số 15/CT-TTg ngày 27 tháng 3 năm 2020 của Thủ tướng
Chính phủ về quyết liệt thực hiện đợt cao điểm phòng, chống dịch COVID-19;

Căn cứ Chi thị số 16/CT-TTg ngày 31 tháng 3 năm 2020 của Thủ tướng
Chính phủ về thực hiện các biện pháp cấp bách phòng, chống dịch COVID-19;

Căn cứ Công văn số 2601/VPCP-KGVX ngày 03 tháng 4 năm 2020 của
Văn phòng Chính phủ về việc thực hiện Chi thị số 16/CT-TTg về phòng, chống
dịch COVID-19;

Xét đề nghị của Sở Y tế tại Công văn số 1928/SYT-NVY ngày 04 tháng 4
năm 2020,

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Ban hành kèm theo Quyết định này Bộ chỉ số đánh giá tính rủi ro
lây nhiễm virus Corona tại doanh nghiệp trên địa bàn Thành phố Hồ Chí Minh.

Điều 2. Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày ký.

Điều 3. Chánh Văn phòng Ủy ban nhân dân thành phố, Giám đốc Sở Y tế,
Giám đốc Sở Lao động - Thương binh và Xã hội, Trưởng Ban Quản lý các Khu
Chế xuất và Công nghiệp thành phố, Trưởng Ban Quản lý Khu Công nghệ cao
thành phố, Trưởng Ban Quản lý An toàn thực phẩm thành phố, Thủ trưởng

các Sở - ngành liên quan, Chủ tịch Ủy ban nhân dân các quận - huyện, Chủ tịch Ủy ban nhân dân các phường - xã - thị trấn và các tổ chức, cá nhân có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

Nơi nhận:

- Như Điều 3;
- TTTU; TT HĐND TP;
- TTUB: CT, các PCT;
- Sở Tư pháp;
- Sở Thông tin và Truyền thông;
- Liên đoàn Lao động thành phố;
- Hiệp hội Doanh nghiệp thành phố;
- Trung tâm Báo chí thành phố;
- VPUB: Các PVP;
- Phòng VX, TH, KT;
- Lưu: VT, (VX-TC) 17.

**KT. TRƯỞNG BAN CHỈ ĐẠO
PHÓ TRƯỞNG BAN THƯỜNG TRỰC**



**Lê Thanh Liêm
PHÓ CHỦ TỊCH THƯỜNG TRỰC
ỦY BAN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ**



BỘ CHỈ SỐ

**Đánh giá tính rủi ro lây nhiễm virus Corona tại doanh nghiệp
trên địa bàn Thành phố Hồ Chí Minh**

*(Ban hành kèm theo Quyết định số 1203/QĐ-BCĐ ngày 06 tháng 4 năm 2020
của Trưởng Ban Chỉ đạo Phòng, chống dịch COVID-19 thành phố)*

I. BỘ CHỈ SỐ ĐÁNH GIÁ (Tối đa 10 điểm - Rủi ro cao nhất):

1. Chỉ số thành phần 1 (TP1): Số lượng công nhân làm việc tập trung của doanh nghiệp:

- Dưới 100 người: 1 điểm;
- Từ 100 đến dưới 500 người: 2 điểm;
- Từ 500 đến dưới 1.000 người: 5 điểm;
- Từ 1.000 đến dưới 5.000 người: 7 điểm;
- Từ 5.000 người trở lên: 10 điểm.

2. Chỉ số thành phần 2 (TP2): Mật độ người lao động làm việc ở các phân xưởng; bình quân trên 1 m² mặt bằng phân xưởng có:

- 0,06 người: 1 điểm (16 m² trở lên có 1 người làm việc);
- 0,1 người: 2 điểm (9 m² trở lên đến dưới 16 m² có 1 người làm việc);
- 0,25 người: 6 điểm (4 m² trở lên đến dưới 9 m² có 1 người làm việc);
- 0,4 người: 8 điểm (2,5 m² trở lên đến dưới 4 m² có 1 người làm việc);
- 1 người: 10 điểm (1 m² trở lên đến dưới 2,5 m² có 1 người làm việc).

3. Chỉ số thành phần 3 (TP3): Người lao động rửa tay, có xịt nước sát khuẩn trước khi vào và ra khỏi phân xưởng:

- Tất cả các phân xưởng đều có: 1 điểm;
- Có phân xưởng không có nước sát khuẩn, chỗ rửa tay: 10 điểm.

4. Chỉ số thành phần 4 (TP4): Tỷ lệ công nhân đeo khẩu trang trong lúc làm việc:

- Tất cả người làm việc đeo khẩu trang trong lúc làm việc: 1 điểm
- Có người làm việc không đeo khẩu trang trong lúc làm việc: 10 điểm.

5. Chỉ số thành phần 5 (TP5): Số công nhân được kiểm tra nhiệt độ trước khi vào phân xưởng:

- Tất cả người làm việc được kiểm tra nhiệt độ trước khi vào công ty: 1 điểm;

- Có người làm việc không được kiểm tra nhiệt độ trước khi vào công ty: 10 điểm.

6. Chỉ số thành phần 6 (TP6): Khoảng cách công nhân ở nhà ăn:

- Trên 2 m: 1 điểm;

- Từ 2 m đến 1,5 m: 3 điểm;

- Từ dưới 1,5 m đến 1 m: 6 điểm;

- Từ dưới 1 m đến 0,5 m: 8 điểm;

- Dưới 0,5 m: 10 điểm.

7. Chỉ số thành phần 7 (TP7): Số công nhân đi làm bằng xe đưa rước:

- Dưới 100 người: 1 điểm;

- Từ 100 đến dưới 500 người: 3 điểm;

- Từ 500 đến dưới 1.000 người: 6 điểm;

- Từ 1.000 đến dưới 5.000 người: 8 điểm;

- Từ 5.000 người trở lên: 10 điểm.

8. Chỉ số thành phần 8 (TP8): Số khu vực (địa điểm đón, trả công nhân) công nhân ở trước khi đi làm (mỗi khu vực cách nhau từ 3 km trở lên):

- 1 khu vực: 1 điểm;

- Từ 2 đến 3 khu vực: 3 điểm;

- Từ 4 đến 5 khu vực: 7 điểm;

- Trên 5 khu vực: 10 điểm.

9. Chỉ số thành phần 9 (TP9): Công ty phát khẩu trang cho công nhân mỗi ngày hoặc phát đủ khẩu trang giặt được:

- 100% công nhân: 1 điểm;

- Từ 80% đến dưới 100% công nhân: 2 điểm;

- Từ 60% đến dưới 80% công nhân: 8 điểm;

- Từ 40% đến dưới 60% công nhân: 9 điểm;

- Dưới 40% công nhân: 10 điểm.

10. Chỉ số thành phần 10 (TP10): Công ty có làm ca đêm (trừ các doanh nghiệp, cơ sở sản xuất lương thực, thực phẩm, dược phẩm, xăng, dầu, điện, nước, nhiên liệu và trang thiết bị y tế phục vụ công tác phòng, chống dịch Covid-19):

- Không làm ca đêm: 1 điểm;
- Có làm ca đêm: 10 điểm.

II. ĐÁNH GIÁ:

1. Đánh giá Chỉ số rủi ro lây nhiễm Corona của Công ty là CRLN:

$$CRLN = (TP1 + TP2 + \dots + TP10)/100.$$

2. Nếu CRLN bằng:

- 10%: Rất ít rủi ro (Được hoạt động);
- Dưới 30%: Rủi ro lây nhiễm thấp (Được hoạt động, phải kiểm tra định kỳ để khắc phục các hạn chế ở chỉ số thành phần nào là cao nhất);
- Từ 30% đến dưới 50%: Rủi ro lây nhiễm trung bình (Có thể được hoạt động với điều kiện không có chỉ số thành phần nào là 7 điểm trở lên);
- Từ 50% đến dưới 80%: Rủi ro lây nhiễm cao (Phải có giải pháp giảm rủi ro mới được hoạt động);
- Từ 80% đến 100%: Rủi ro lây nhiễm rất cao (Không được hoạt động)./.